

Số: 37/2026/VFG-QHCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KHỦ TRỪNG VIỆT NAM
- Địa chỉ trụ sở chính: 29 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38228097 Email: info@vfc.com.vn
- Vốn điều lệ: 417.146.140.000 đồng
- Mã chứng khoán: VFG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc và có Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 28/04/2026, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, Tại Lầu 11 - Tòa nhà VFC TOWER Số 29 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam. Các trình tự thủ tục tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được thực hiện nghiêm túc, tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Nội dung của Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ- ĐHĐCĐ/2026	28/04/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2025 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2025. 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025. 5. Thông qua nội dung Tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025. 6. Thông qua Tờ trình về Kế hoạch Kinh doanh và đầu tư năm 2026. 7. Thông qua Tờ trình về mức thù lao Hội đồng quản trị, lương Ban kiểm soát và khen thưởng Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2026. 8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

HĐQT Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2023–2027 gồm 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên không điều hành, 01 thành viên độc lập và 02 thành viên nữ. Cơ cấu HĐQT bảo đảm sự đa dạng về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý và lĩnh vực hoạt động, đồng thời đáp ứng yêu cầu về số lượng thành viên HĐQT độc lập áp dụng đối với công ty niêm yết.

Chủ tịch HĐQT Công ty là thành viên không điều hành và không đồng thời đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc, qua đó góp phần bảo đảm sự phân định giữa chức năng quản trị, giám sát của HĐQT và chức năng điều hành hoạt động hằng ngày của Ban Điều hành.

Danh sách thành viên HĐQT được trình bày tại bảng dưới đây:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Công Cự	Chủ tịch HĐQT	25/04/2025	
2	Ông Trần Văn Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	26/04/2023	
3	Bà Nguyễn Vũ Thùy Hương	Thành viên HĐQT không điều hành	26/04/2023	
4	Ông Mai Tuấn Anh	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2023	
5	Bà Nguyễn Thị Trà My	Thành viên HĐQT không điều hành	25/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Công Cừ	7/7	100%	
2	Ông Trần Văn Dũng	7/7	100%	
3	Bà Nguyễn Vũ Thùy Hương	7/7	100%	
4	Ông Mai Tuấn Anh	7/7	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Trà My	7/7	100%	

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam đã tổ chức tổng cộng 07 cuộc họp. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, tích cực trao đổi, thảo luận và biểu quyết đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định nội bộ có liên quan, trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã thực hiện việc giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính và triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

Phương thức giám sát: HĐQT thực hiện giám sát thông qua các cuộc họp định kỳ, các báo cáo của Ban Điều hành, tờ trình về những vấn đề thuộc thẩm quyền và hoạt động của các Ban, Tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tại các cuộc họp, HĐQT xem xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đã ban hành; đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và tiến độ thực hiện kế hoạch. Ban Điều hành có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, giải trình các vấn đề HĐQT quan tâm và đề xuất giải pháp xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Nội dung giám sát: HĐQT tập trung giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026; công tác tài chính, quản lý dòng tiền, công nợ và lập báo cáo tài chính; việc thực hiện các giao dịch với bên có liên quan; công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương và hoàn thiện các quy chế nội bộ. Đồng thời, HĐQT theo dõi việc triển khai các chương trình, dự án và định hướng phát triển của Công ty, kịp thời đưa ra ý kiến chỉ đạo nhằm kiểm soát rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành.

Kết quả giám sát: Qua công tác giám sát, HĐQT ghi nhận Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của HĐQT; chủ động tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh và thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu. Hoạt động điều hành trong kỳ cơ bản tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định nội bộ của Công ty.

4. Hoạt động của các Ban/Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Các Ban/Tiểu ban thuộc HĐQT gồm: Ban Kiểm toán nội bộ; Tiểu ban Nhân sự – Lương thưởng; Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro; Tiểu ban Phát triển bền vững và Tiểu ban Chiến lược. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các Ban/Tiểu ban thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của từng Ban/Tiểu ban và các quyết định phân công của HĐQT.

4.1. Ban Kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện hoạt động kiểm tra, đánh giá và giám sát theo kế hoạch được phê duyệt; tập trung vào việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm toán nội bộ xem xét hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, hệ thống kiểm soát nội bộ và các báo cáo có liên quan; đồng thời báo cáo, kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành các nội dung cần hoàn thiện nhằm tăng cường tính tuân thủ, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động. Ban Kiểm toán nội bộ được HĐQT, Ban Điều hành và các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ.

4.2. Tiểu ban Chiến lược thuộc HĐQT:

Tiểu ban Chiến lược tham mưu, đề xuất HĐQT về định hướng và mục tiêu phát triển trung, dài hạn của Công ty; rà soát các kế hoạch chiến lược, kế hoạch đầu tư và các chương trình phát triển do Ban Điều hành trình HĐQT.

Tiểu ban theo dõi, đánh giá tiến độ triển khai chiến lược; xem xét các cơ hội phát triển thị trường, sản phẩm, đầu tư, hợp tác và các sáng kiến kinh doanh phù hợp với định hướng của Công ty. Trên cơ sở kết quả thực hiện và diễn biến thị trường, Tiểu ban đề xuất HĐQT các điều chỉnh cần thiết, đồng thời nhận diện và cảnh báo các rủi ro có thể ảnh hưởng đến mục tiêu dài hạn của Công ty.

4.3. Tiểu ban Phát triển bền vững thuộc HĐQT

Tiểu ban Phát triển bền vững tham mưu HĐQT về định hướng phát triển bền vững gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm các nội dung về môi trường, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội, đạo đức kinh doanh và quản trị doanh nghiệp.

Tiểu ban phối hợp với Ban Điều hành theo dõi việc triển khai các chương trình phát triển bền vững; xem xét các báo cáo và thông tin liên quan đến ESG; đồng thời đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp phù hợp với điều kiện hoạt động của Công ty. Đối với các dự án và chương trình trọng yếu, Tiểu ban xem xét các tác động về môi trường và xã hội, kiến nghị HĐQT các biện pháp kiểm soát và cải thiện cần thiết.

4.4. Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng:

Tiểu ban Nhân sự – Lương thưởng tham mưu HĐQT về cơ cấu tổ chức, chiến lược phát triển nguồn nhân lực, kế hoạch kế nhiệm và phát triển đội ngũ quản lý của Công ty.

Tiểu ban xem xét, đánh giá và đề xuất HĐQT đối với việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc, các thành viên Ban Điều hành và các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT. Đồng thời, Tiểu ban rà soát các chính sách về tiền lương, thưởng, phúc lợi, thù lao và các chế độ đãi ngộ; tham gia xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc đối với Ban Điều hành và đội ngũ quản lý cấp cao, làm cơ sở cho công tác đánh giá, khen thưởng và phát triển nhân sự.

4.5. Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị Rủi ro thuộc HĐQT

Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro thực hiện giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ và việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Tiểu ban xem xét các báo cáo về tài chính, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ; theo dõi các rủi ro trọng yếu và các rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty. Trên cơ sở đánh giá mức độ ảnh hưởng và khả năng xảy ra, Tiểu ban kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro, đồng thời giám sát tiến độ thực hiện các hành động khắc phục của Ban Điều hành và các đơn vị liên quan.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/2026/NQ-HĐQT	22/01/2026	Nghị quyết thông qua: BCTC Q4/2025 & Giao dịch Bên liên quan 2026	100%
2	03/2026/NQ-HĐQT	09/03/2026	Nghị quyết thông qua: - Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2026: + Thời gian dự kiến tổ chức: 28/04/2026 + Địa điểm tổ chức: Phòng họp Lầu 11, Tòa nhà VFC TOWER, 29 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP HCM + Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông: 30/03/2026 - Chủ trương hợp tác giao dịch các dịch vụ Ngân hàng năm 2026 với tổng hạn mức là 1.200 tỷ	100%
3	04/2026/NQ-HĐQT	09/03/2026	Nghị quyết thông qua: - Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2025, Tỷ lệ 10% bằng tiền mặt, Ngày ĐKCC 26/03/2026 & Chi trả ngày 16/04/2026	100%
4	07/2026/NQ-HĐQT	06/04/2026	Nghị quyết thống nhất các tài liệu Trình Đại Hội cổ đông thường niên 2026	100%
5	11/2026/NQ-HĐQT	23/04/2026	Nghị quyết thông qua: - Báo cáo Tài chính Quý 1/2026 - Thông qua chủ trương và Điều chỉnh dự án NM Đức Hòa	100%
6	13/2026/NQ-HĐQT	07/05/2026	Nghị quyết thông qua: - Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2025 + Tỷ lệ 20% bằng tiền mặt, + Ngày ĐKCC 22/05/2026 & Chi trả ngày 05/06/2026	100%

7	14/2026/NQ-HĐQT	18/05/2026	Nghị quyết: - Thông qua chủ trương giao dịch mua bán trái phiếu	100%
8	15/2026/NQ-HĐQT	16/06/2026	Nghị quyết thông qua: - Kế hoạch quỹ tiền lương của người lao động (VFC) năm 2026 - Thay đổi người đại diện theo ủy quyền của thành viên VFC tại công ty TNHH Hải Yến, theo đó, nhất trí bổ nhiệm Ông Trương Công Cứ - Chủ tịch HĐQT VFC là người đại diện toàn bộ (100%) phần vốn góp - Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty	100%

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/04/2023	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
2	Ông Bùi Quang Anh	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/04/2026	Cử nhân
3	Ông Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/04/2026	Thạc sỹ kinh tế

2. Các cuộc họp của BKS

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 BKS có 02 cuộc họp định kỳ

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	02/02	100%	100%	

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Ông Bùi Quang Anh	Thành viên Ban kiểm soát	02/02	100%	100%	
3	Ông Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ có liên quan, tập trung vào các nội dung sau:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ trong hoạt động quản trị, điều hành;
- Giám sát hoạt động của HĐQT và công tác điều hành của Ban Điều hành, đặc biệt đối với tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính và việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính trong kỳ; xem xét tính hợp lý, trung thực của số liệu tài chính, kế toán và việc tuân thủ các quy định liên quan;
- Theo dõi, đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát và quản trị nội bộ; kiến nghị các nội dung cần hoàn thiện nhằm tăng cường tính minh bạch, tuân thủ và hiệu quả trong hoạt động của Công ty.

Qua hoạt động giám sát, Ban Kiểm soát ghi nhận HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền; các thông tin, tài liệu phục vụ công tác giám sát được cung cấp tương đối đầy đủ và kịp thời.

4. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát duy trì sự phối hợp thường xuyên với HĐQT, Ban Điều hành và các phòng ban chức năng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

HĐQT và Ban Điều hành tạo điều kiện để Ban Kiểm soát tiếp cận các Nghị quyết, Quyết định, báo cáo tài chính và các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty. Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát kịp thời nắm bắt các vấn đề phát sinh, trao đổi và đóng góp ý kiến đối với công tác quản trị, điều hành, tài chính và kế toán.

Ban Kiểm soát cũng phối hợp làm việc với Ban Điều hành và Phòng Tài chính – Kế toán để xem xét các nội dung liên quan đến hệ thống kế toán, việc vận hành phần mềm kế toán và một số khoản mục tài chính trọng yếu. Trong quá trình phối hợp, Ban Kiểm soát vẫn duy trì tính độc lập, khách quan trong việc thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát và đưa ra các kiến nghị thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Văn Dũng Tổng Giám Đốc	30/12/1975	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 26/04/2025
2	Ông Đào Xuân Trọng Phó Tổng Giám Đốc	13/07/1972	Kỹ sư	Bổ nhiệm ngày 23/04/2023
3	Ông Nguyễn Phước Tâm Phó Tổng Giám Đốc	10/06/1982	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 15/12/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Ngọc Phương	23/03/1978	Cử nhân Kinh tế	Tái Bổ nhiệm ngày 27/04/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Công ty chú trọng công tác đào tạo, cập nhật kiến thức về quản trị công ty, pháp luật chứng khoán, công bố thông tin và lập báo cáo tài chính cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và cán bộ quản lý có liên quan.

Danh sách các thành viên đã hoàn thành chương trình đào tạo về quản trị công ty như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Khóa đào tạo	Tổ chức đào tạo	Thời gian
1	Ông Trần Văn Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Khóa đào tạo về quản trị công ty	Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)	Ngày 15/05/2025 tại TP. Hồ Chí Minh
2	Bà Nguyễn Thị Trà My	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (DCP 22)	Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)	Ngày 21/10/2023 tại Hà Nội
3	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng Ban Kiểm soát	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (DCP 22)	Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)	Ngày 21/10/2023 tại Hà Nội
4	Ông Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát	Khóa đào tạo về quản trị công ty	Viện Phát triển Nguồn nhân lực và Kinh doanh	Tháng 9/2025

				(Huredin)	
5	Bà Phạm Thị Ngọc Phương	Kế toán trưởng	Khóa đào tạo về quản trị công ty	Viện Phát triển Nguồn nhân lực và Kinh doanh (Huredin)	Tháng 9/2025
6	Ông Nguyễn Văn Kiên	Thư ký Công ty/Người phụ trách quản trị công ty	Khóa đào tạo về quản trị công ty	Viện Phát triển Nguồn nhân lực và Kinh doanh (Huredin)	Tháng 4/2024

Trong 6 tháng đầu năm 2026, các thành viên và cán bộ có liên quan của Công ty còn tham gia các chương trình hội thảo, cập nhật kiến thức chuyên môn sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Khóa đào tạo
1	Những điểm thay đổi đáng lưu ý trong việc chào bán, phát hành của công ty đại chúng	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT phối hợp với Văn phòng Đại diện phía Nam Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	06/01/2026
2	Đại hội đồng cổ đông trong kỷ nguyên số: Xu hướng, thách thức và cơ hội	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	29/01/2026
3	Mùa Đại hội đồng cổ đông 2026: Tuân thủ hay Bứt phá – Hiệu quả hay Bền vững	VIOD phối hợp với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán	10/03/2026
4	Những điểm lưu ý khi lập Báo cáo tình hình quản trị công ty	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	18/06/2026
5	Tuân thủ pháp luật chứng khoán và lưu ý các sai sót trong lập báo cáo tài chính	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam	29/06/2026

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục I đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục II đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Phụ lục II đính kèm.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Phụ lục II đính kèm.

327
IG 7
PHẦN
TRƯỜNG
NA
HỒ

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Phụ lục II đính kèm.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ 6 tháng năm 2026

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục III đính kèm.

2. Các giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan với cổ phiếu Công ty: Phụ lục IV đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Ban QHCD;
- Lưu: VT, ...

CÔNG TY CỔ PHẦN KHỦ TRỪNG VIỆT NAM
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRƯỞNG CÔNG CỨ



(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026, số 37/2026/VFG-QHCD, ngày 29/07/2026)

1

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2	Trần Văn Dũng		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc/ Người được ủy quyền CBTT					Bổ nhiệm ngày 25/04/2025			Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.01	Trần Thị Đào							Ngày 25/04/2025			Vợ - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.02	Trần Bảo Tân							Ngày 25/04/2025			Con - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.03	Trần Nhật Tân							Ngày 25/04/2025			Con - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2.04	Trần Hữu Châu							Ngày 25/04/2025			Em trai - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.05	Phạm Kim Phước							Ngày 25/04/2025			Em dâu - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.06	Trần Thế Hùng							Ngày 25/04/2025			Em trai - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.07	Lê Thị Mỹ Ngọc							Ngày 25/04/2025			Em dâu - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2.08	Trần Đức Thuật							Ngày 25/04/2025			Bố vợ - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.09	Vũ Thị Rợp							Ngày 25/04/2025			Mẹ vợ - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.1	Trần Quốc Khánh							Ngày 25/04/2025			Em trai - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT
2.11	Phạm Thị Huệ							Ngày 25/04/2025			Em dâu - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc/Người được ủy quyền CBTT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
3	Nguyễn Vũ Thùy Hương		Thành viên HĐQT					Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2023			Thành viên HĐQT
3.01	Vũ Thị Hiền							Ngày 26/04/2023			Mẹ - Thành viên HĐQT
3.02	Nguyễn Vũ Thùy Dương							Ngày 26/04/2023			Em - Thành viên HĐQT
3.03	Phạm Hải Long							Ngày 26/04/2023			Chồng - Thành viên HĐQT
3.04	Phạm Nguyễn Khánh Vi							Ngày 26/04/2023			Con - Thành viên HĐQT
3.05	Phạm Nguyễn Hải Duy							Ngày 26/04/2023			Con - Thành viên HĐQT
3.06	Phạm Minh Đăng							Ngày 26/04/2023			Bố chồng - Thành viên HĐQT
3.07	Vũ Thị Muôn							Ngày 26/04/2023			Mẹ chồng - Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
4	Mai Tuấn Anh		Thành viên HĐQT					Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2023			Thành viên HĐQT
4.01	Cao Thị Bảo Linh							Ngày 26/04/2023			Vợ - Thành viên HĐQT
4.02	Mai Tuấn Dũng							Ngày 26/04/2023			Em - Thành viên HĐQT
4.03	Mai Hương							Ngày 26/04/2023			Em - Thành viên HĐQT
4.04	Mai Hạ An							Ngày 26/04/2023			Con - Thành viên HĐQT
4.05	Mai Hạ Minh							Ngày 26/04/2023			Con - Thành viên HĐQT
4.06	Cao Văn Thắng							Ngày 26/04/2023			Bố vợ - Thành viên HĐQT
4.07	Phan Thị Thanh Long							Ngày 26/04/2023			Mẹ vợ - Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5	Nguyễn Thị Trà My		Thành viên HĐQT					Bổ nhiệm ngày 25/04/2025			Thành viên HĐQT
5.01	Đồng Văn Hùng							Ngày 25/04/2025			Bố chồng - Thành viên HĐQT
5.02	Nguyễn Thị Hải							Ngày 25/04/2025			Mẹ chồng - Thành viên HĐQT
5.03	Đồng Minh Tuấn							Ngày 25/04/2025			Chồng - Thành viên HĐQT
5.04	Đồng Nhật Minh							Ngày 25/04/2025			Con - Thành viên HĐQT
5.05	Nguyễn Tùng Phong							Ngày 25/04/2025			Anh trai - Thành viên HĐQT
5.06	Lê Thị Phương Mai							Ngày 25/04/2025			Chị dâu - Thành viên HĐQT
5.07	Đỗ Minh Trí							Ngày 25/04/2025			Con rể - Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
6	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng BKS					Bổ nhiệm ngày 25/04/2025			Trưởng BKS
6.01	Nguyễn Xuân Sinh							Ngày 25/04/2025			Bố - Trưởng BKS
6.02	Trần Thị Hường							Ngày 25/04/2025			Mẹ - Trưởng BKS
6.03	Nguyễn Văn Bình							Ngày 25/04/2025			Bố vợ - Trưởng BKS
6.04	Nguyễn Thị Thanh Loan							Ngày 25/04/2025			Mẹ vợ - Trưởng BKS
6.05	Nguyễn Thị Phương Mai							Ngày 25/04/2025			Em - Trưởng BKS
6.06	Nguyễn Thùy Dung							Ngày 25/04/2025			Vợ - Trưởng BKS
6.07	Nguyễn Hải Vũ							Ngày 25/04/2025			Em rể - Trưởng BKS

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
6.08	Nguyễn Hà Bảo Trang							Ngày 25/04/2025			Con - Trưởng BKS
6.09	Nguyễn Hiếu Minh							Ngày 25/04/2025			Con - Trưởng BKS
7	Huỳnh Anh Tuấn		Thành viên BKS					Bổ nhiệm ngày 25/04/2025			Thành viên BKS
7.01	Nguyễn Thị Ngọc Thơ							Ngày 25/04/2025			Vợ - Thành viên BKS
7.02	Huỳnh Anh Tú							Ngày 25/04/2025			Con ruột - Thành viên BKS
7.03	Huỳnh Anh Phúc							Ngày 25/04/2025			Con ruột - Thành viên BKS
7.04	Võ Thị Thùy Trang							Ngày 25/04/2025			Con dâu - Thành viên BKS

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
8	Bùi Quang Anh		Thành viên BKS					Bổ nhiệm ngày 25/04/2025			Thành viên BKS
8.01	Bùi Đăng Chinh							Ngày 25/04/2025			Bố - Thành viên BKS
8.02	Võ Thị Bích Phượng							Ngày 25/04/2025			Mẹ - Thành viên BKS
9	Đào Xuân Trọng		Phó Tổng giám đốc					Bổ nhiệm ngày 20/01/2022		Bổ nhiệm	Phó Tổng giám đốc
9.01	Nguyễn Thị Hải Phương							20/01/2022			Vợ - Phó Tổng giám đốc
9.02	Đào Quang Đạt							20/01/2022			Con - Phó Tổng giám đốc
9.03	Đào Phương Thảo							20/01/2022			Con - Phó Tổng giám đốc
9.04	Đào Thị Cốt							20/01/2022			Mẹ ruột - Phó Tổng giám đốc
9.05	Lê Thị Thu Cúc							20/01/2022			Mẹ vợ - Phó Tổng giám đốc
9.06	Đào Thị Nhung							20/01/2022			Chị ruột - Phó Tổng giám đốc

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
9.07	Vũ Đình Kỳ							20/01/2022			Anh rể - Phó Tổng giám đốc
9.08	Đào Thị Yến							20/01/2022			Chị ruột - Phó Tổng giám đốc
9.09	Phạm Ngọc Khâm							20/01/2022			Anh rể - Phó Tổng giám đốc
9.10	Đào Thị Hiền							20/01/2022			Chị ruột - Phó Tổng giám đốc
9.11	Nguyễn Văn Kính							20/01/2022			Anh rể - Phó Tổng giám đốc
9.12	Đào Thị Hoa							20/01/2022			Chị ruột - Phó Tổng giám đốc
9.13	Phạm Trọng Hiển							20/01/2022			Anh rể - Phó Tổng giám đốc
9.14	Đào Xuân Sang							20/01/2022			Anh rể - Phó Tổng giám đốc
9.15	Vũ Thị Tuyết							20/01/2022			Chị dâu - Phó Tổng giám đốc

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
10	Nguyễn Phước Tâm		Phó Tổng giám đốc					12/15/2025			
10.01	Nguyễn Văn Mức							12/15/2025			Bố ruột - Phó Tổng giám đốc
10.02	Khưu Thị Thúy							12/15/2025			Mẹ ruột - Phó Tổng giám đốc
10.03	Đặng Kim Xuyến							12/15/2025			Vợ - Phó Tổng giám đốc
10.04	Nguyễn Đặng Nhân							15/12/2025			Con - Phó Tổng giám đốc
10.05	Nguyễn Đặng Minh							15/12/2025			Con - Phó Tổng giám đốc
10.06	Đặng Văn Lợi							15/12/2025			Bố vợ - Phó Tổng giám đốc
10.07	Nguyễn Thị Kim Nhị							15/12/2025			Mẹ vợ - Phó Tổng giám đốc
10.08	Nguyễn Phước Trí							15/12/2025			Em trai - Phó Tổng giám đốc

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
11	Phạm Thị Ngọc Phương		Kế toán trưởng					20/01/2022		Bỏ nhiệm	Kế Toán Trưởng
11.01	Trần Ngọc Vũ							20/01/2022			Chồng- Kế toán trưởng
11.02	Trần Hoàng Phúc							20/01/2022			Con- Kế toán trưởng
11.03	Trần Ngọc Tỷ							20/01/2022			Con- Kế toán trưởng
11.04	Phạm Ngọc Tân							20/01/2022			Cha ruột- Kế toán trưởng
11.05	Nguyễn Thị Hải							20/01/2022			Mẹ ruột- Kế toán trưởng
11.06	Phạm Công Tĩnh							20/01/2022			Em ruột- Kế toán trưởng
11.07	Phạm Ngọc Phương Tuyền							20/01/2022			Em ruột- Kế toán trưởng

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
11.08	Nguyễn Thị Bé							20/01/2022			Mẹ chồng- Kế toán trưởng
12	Nguyễn Văn Kiên							20/01/2023			PT Quản trị Công Ty kiêm Thư ký Công ty
12.01	Phạm Thị Oanh							20/01/2023			Vợ
12.02	Nguyễn Huy Hoàng							20/01/2023			Con trai
12.03	Nguyễn Thái Sơn							20/01/2023			Con trai
12.04	Nguyễn Văn Thịnh							20/01/2023			Anh trai
12.05	Nguyễn Văn Trọng							20/01/2023			Anh trai
12.06	Nguyễn Văn Tuấn							20/01/2023			Anh trai
12.07	Nguyễn Thị Nụ							20/01/2023			Chị gái
12.08	Nguyễn Thị Cúc							20/01/2023			Chị gái
12.09	Phạm Văn Tình							20/01/2023			Bố vợ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
12.1	Lưu Thị Kém							20/01/2023			Mẹ vợ
12.11	Phạm Văn Tài							20/01/2023			Em vợ
12.12	Phạm Thị Nghĩa							20/01/2023			Em vợ
II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN LÀ TỔ CHỨC											
1	Công ty cổ phần Tập đoàn PAN			0301472704 ngày 31/08/2005 do Sở KH & ĐT Long An cấp			81B Quốc lộ 62, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh				Tổ chức có liên quan thành viên HĐQT- Nguyễn Thị Trà My, Nguyễn Vũ Thùy Hương; Trưởng BKS - Nguyễn Anh Tuấn và Thành viên BKS Bùi Quang Anh
2	Công ty Cổ phần Pan Farm			0107519768 do Sở KH & ĐT Hà Nội cấp			Tầng 15, Tòa nhà Icon4, 243A Đê La Thành, P.Láng, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty mẹ -Tổ chức có liên quan TV HĐQT- Nguyễn Thị Trà My & Trưởng BKS - Nguyễn Anh Tuấn

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống Cây trồng Việt Nam			0101449271 ngày 6/2/2004 do Sở KH & ĐT Hà Nội cấp			Số 1, Lương Định Cửa, Phường Kim Liên, Hà Nội				Tổ chức có liên quan TV HĐQT- Nguyễn Thị Trà My & Không còn TCCLQ Trưởng BKS - Nguyễn Anh Tuấn từ ngày 16/04/2026
4	Công ty Cổ phần CSC Việt Nam			0102195647 ngày 02/08/2010 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp			Tầng 16, Tòa tháp Icon 4, Số 243A Đê La Thành, P.Láng, TP Hà Nội	Ngày 25/04/2025			Tổ chức có liên quan thành viên HĐQT Nguyễn Thị Trà My
5	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta			2200208753 ngày 30/06/2016 do Sở KH&ĐT Sóc Trăng cấp			Số 750 Đường Võ Văn Kiệt Phường Phú Lôi, TP Cần Thơ	Ngày 25/04/2025		Bỏ nhiệm mới	Tổ chức có liên quan TV HĐQT Nguyễn Thị Trà My

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
6	Công ty Cổ phần Thực phẩm Khang An			2200780985 ngày 19/08/2020 do Sở KH&ĐT Sóc Trăng cấp			Lô B, KCN An Nghiệp, xã An Ninh, TP Cần Thơ	Ngày 25/04/2025		Bỏ nhiệm mới	Tổ chức có liên quan TV HĐQT Nguyễn Thị Trà My
7	Công ty TNHH Công nghệ sinh học Mùa Xuân			0106518955 ngày 24/04/2014 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp			Tầng 8 Tòa nhà ELCOM, Phố Duy Tân, Phườ ng Cầu Giấy, Hà Nội	Ngày 25/04/2025		Bỏ nhiệm mới	Tổ chức có liên quan TV HĐQT Nguyễn Thị Trà My-Không còn là NCLQ từ 17/06/2026 & Trưởng BKS - Nguyễn Anh Tuấn - Tổ chức liên quan (NCLQ) từ ngày 17/06/2026
8	Công ty TNHH Hải Yến			4200586780 ngày 13/12/2004 do Sở KH & ĐT Tỉnh Khánh Hòa cấp			50 Trần Phú Phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, Khánh Hòa	Ngày 21/07/2025			Tổ chức có liên quan Chủ tịch HĐQT-Trưởng Công Cú



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
9	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam (SSC)			0302634683, cấp ngày 24/06/2002 tại Sở KH & ĐT TP.HCM			282 Lê Văn Sỹ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh				Công ty liên quan Thành viên HĐQT – Bà Nguyễn Thị Trà My; Thành viên BKS – Ông Nguyễn Anh Tuấn
10	Công ty Cổ phần PAN- HULIC			5801302604, cấp ngày 26/02/2016 tại Sở KH & ĐT Lâm Đồng			Thôn Tân Lâm, Xã Tân Văn, Huyện Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần PAN Farm
11	Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam			1402133347, cấp ngày 01/11/2019 tại Sở KH & ĐT Đồng Tháp			Cụm công nghiệp Trường Xuân, Xã Trường Xuân, Tỉnh Đồng Tháp, VN				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
12	Công ty TNHH MTV Bibica Hà Nội			0108090231, cấp ngày 11/12/2017 tại Sở KH & ĐT Hà Nội			B18, Đường Công nghiệp 06, Khu công nghiệp Sài Đông B, P.Sài				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
							Đồng, Hà Nội, Việt Nam				
13	Công ty TNHH MTV Bibica Miền Tây			1101883032, cấp ngày 23/05/2018 tại Sở KH & ĐT Long An			Lô A1/1-3, Đường VL4, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
14	Công ty TNHH Bibica Biên Hòa			3603651582, tại Sở KH & ĐT Đồng Nai			Đường số 8, KCN Giang Điền, Xã Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
15	Công ty Cổ phần Chế biến hàng xuất khẩu Long An			1100107301, cấp ngày 01/01/2000 tại Sở KH & ĐT Long An			Số 81B, Quốc lộ 62, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh				Công ty sở hữu gián tiếp thông qua Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
16	Công ty Cổ phần Cà phê Golden Beans			0314681060, tại Sở KH & ĐT TP.HCM			27 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
17	Công ty TNHH Phân phối hàng tiêu dùng Bibica (tên cũ: Công ty Cổ phần Phân phối hàng tiêu dùng PAN)			1101912597, cấp ngày 25/02/2026 tại Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Tây Ninh			Lô A1/1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
18	Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang			4200636551, cấp ngày 02/03/2006 tại Sở KH & ĐT Khánh Hòa			1210 Lê Hồng Phong, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa				Công ty sở hữu gián tiếp thông qua Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
19	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vinaseed Hà Nội			0500437239, tại Sở KH & ĐT Hà Nội			Số 02, Phố Ba La, Phường Phú Lương, TP. Hà Nội				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
20	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương Quảng Nam			4000107543, tại Sở KH & ĐT Quảng Nam			KM 943 Quốc lộ 1A, Điện Thắng Bắc, Điện Bàn, Quảng Nam				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
21	Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu Nông sản Việt Nam			1402184380, tại Sở KH & ĐT Đồng Tháp			Cụm Công nghiệp Trường Xuân, Xã Trường Xuân, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
22	Nhà máy Bibica Biên Hòa – Chi nhánh Công ty Cổ phần Bibica			3600363970- 007, tại Sở KH & ĐT Đồng Nai			Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
23	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre			1300376365, cấp ngày 25/12/2003 tại Sở KH & ĐT Bến Tre			Ấp 9, Xã Phú Túc, Tỉnh Vĩnh Long				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
24	Công ty Cổ phần Thực phẩm PAN			0313041011, cấp ngày 04/12/2014 tại Sở KH & ĐT Long An			Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Long Hiệp, P. Long An, Tỉnh Tây Ninh				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
25	Công ty Cổ phần Bibica			3600363970, cấp ngày 05/07/2008 tại Sở KH & ĐT TP.HCM			443 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Hòa, TP.HCM, Việt Nam				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
26	Công ty Cổ phần Atani Holdings			0106001412, cấp ngày 28/09/2012 tại Sở KH & ĐT Hà Nội			Tầng 16, Tòa ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng, TP. Hà Nội				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
27	Công ty TNHH Thương mại Coco Food			0109335406, cấp ngày 18/09/2000 tại Sở KH & ĐT Hà Nội			Tầng 15, Tòa ICON4, 243A Đê La Thành, P.Láng, TP. Hà Nội				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
28	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp cao Hà Nam			0700778275, tại Sở KH & ĐT Hà Nam			Xóm 2, Xã Vĩnh Trụ, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
29	Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu Nông sản Việt Nam			1402184380, cấp ngày 18/01/2023 tại Sở KH & ĐT Đồng Tháp			Cụm Công nghiệp Trường Xuân, Xã Trường Xuân, Tỉnh Đồng Tháp				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
30	Công ty TNHH MTV Bibica Miền Bắc			0900276875, cấp ngày 02/12/2021 tại Sở KH & ĐT Hưng Yên			Đường 206, Khu B, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
31	Công ty TNHH MTV Bibica Miền Đông			3700836437, cấp ngày 21/09/2007 tại Sở KH & ĐT Binh Dương			Đường D1, Phường Mỹ Phước, Bến Cát, Binh Dương				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
32	Công ty TNHH Thủy sản Công nghệ cao Aquatex Bến Tre			1301083932, cấp ngày 15/11/2019 tại Sở KH & ĐT Bến Tre			Ấp 9 (thửa đất số 113, tờ bản đồ số 09), Xã Phú Túc, Tỉnh Vĩnh Long				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
33	Công ty TNHH Vĩnh Thuận			2200205569, cấp ngày 03/07/2002 tại Sở KH & ĐT Sóc Trăng			Khóm Biển Trên, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Cần Thơ				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
34	Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Cà Ná			4500634227, cấp ngày 21/08/2019, do Sở KH & ĐT Ninh Thuận cấp			Cảng cá Cà Ná mở rộng, Thôn Lạc Nghiệp 1, Xã Cà Ná, Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận				Công ty sở hữu gián tiếp liên quan của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN



**PHỤ LỤC II: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026, số 37/2026/VFG-QHCD, ngày 29/07/2026)

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (VND)
1	Công ty TNHH Hải Yến	Công ty con sở hữu trực tiếp			6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết HĐQT số 02/2026/NQ-HĐQT ngày 22/01/2026	VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	83,274,074
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống Cây trồng Việt Nam	Tổ chức có liên quan Người nội bộ					VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	579,060,843
3	Công Ty Cổ phần Pan Farm	Tổ chức - Là Công ty sở hữu trực tiếp của Người nội bộ					VFG Chi trả cổ tức Đợt 2 & Đợt cuối Năm 2025	64,137,573,000
4	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	Tổ chức có liên quan Người nội bộ					VFG Cho vay	350,000,000,000
5	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	Tổ chức có liên quan Người nội bộ					VFG nhận lại khoản Cho vay	50,000,000,000
6	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	Tổ chức có liên quan Người nội bộ					VFG Thu lãi vay	11,236,438,356
7	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	Tổ chức có liên quan Người nội bộ					VFG Ghi nhận lãi vay	11,236,438,356
8	Công ty TNHH công nghệ sinh học Mùa Xuân	Tổ chức có liên quan Người nội bộ					VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	31,350,000

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (VND)
9	Công ty TNHH công nghệ sinh học Mùa Xuân	Tổ chức có liên quan Người nội bộ					VFG mua hàng hóa	2,450,000,000
10	Công ty TNHH Hải Yến	Công ty con sở hữu trực tiếp					VFG nhận cổ tức	10,000,000,000

II. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

1	Công ty TNHH Phân phối hàng tiêu dùng Bibica	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết HĐQT số 02/2026/NQ-HĐQT ngày 22/01/2026	VFG mua hàng hóa	2,847,362,892
2	Công ty TNHH MTV Bibica Hà Nội	Tổ chức có liên quan			Từ 01/01- 26/03/2026		VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	8,600,000
3	Công ty TNHH MTV Bibica Miền Tây	Tổ chức có liên quan			Từ 01/01- 26/03/2026		VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	119,346,000
4	Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	689,410,000
5	Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Long An	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	230,838,500
6	Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Làm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	82,391,111
7	Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG mua hàng hóa	11,933,546

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (VND)
8	Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Lâm Dịch Vụ, bán vật tư, hàng hóa	280,000
9	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vinaseed Hà Nội	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Lâm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	28,350,000
10	Công ty Cổ phần Cà phê Golden Beans	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG mua hàng hóa	6,731,481
11	Công Ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Lâm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	237,921,386
12	Công Ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG mua hàng hóa	17,340,000
13	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương Quảng Nam	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Lâm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	19,476,000
14	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương Quảng Nam	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG mua hàng hóa	12,240,000
15	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam	Tổ chức có liên quan			6 tháng đầu năm 2026		VFG Lâm Dịch vụ, bán vật tư, hàng hóa	658,460,000

PHỤ LỤC III: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026, số 37/2026/VFG-QHCD, ngày 29/07/2026)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI LÀ THÀNH VIÊN HĐQT								
1	Trương Công Cúp		Chủ tịch HĐQT			1,879,751	4.51%	
1.01	Trương Ngọc Mai					0	0.00%	Vợ
1.02	Trương Công Nhật Minh					0	0.00%	Con
1.03	Trương Ngọc Mai Dung					0	0.00%	Con
1.04	Trương Đức Tánh					0	0.00%	Em
1.05	Trương Thị Hồng Hạnh					0	0.00%	Em
1.06	Khương Công Nhân					0	0.00%	Em
1.07	Khương Thị Liên Hoa					7,022	0.02%	Em
1.08	Công ty TNHH Hải Yến			4200586780 ngày 13/12/2004 do Sở KH & ĐT Tỉnh Khánh Hòa cấp	50 Trần Phú Phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, Khánh Hòa	0	0.00%	Công ty con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Trần Văn Dũng		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc/ Người được ủy quyền CBTT			3,995	0.01%	
2.01	Trần Thị Đào					0	0.00%	Vợ
2.02	Trần Bảo Tân					880	0.002%	Con trai
2.03	Trần Nhật Tân					0	0.00%	Con trai
2.04	Trần Hữu Châu					0	0.00%	Em trai
2.05	Phạm Kim Phước					0	0.00%	Em dâu
2.06	Trần Thế Hùng					0	0.00%	Em trai
2.07	Lê Thị Mỹ Ngọc					0	0.00%	Em dâu
2.08	Trần Đức Thuật					0	0.00%	Bố vợ
2.09	Vũ Thị Rợp					0	0.00%	Mẹ vợ
2.1	Trần Quốc Khánh					0	0.00%	Em trai
2.11	Phạm Thị Huê					0	0.00%	Em dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Vũ Thùy Hương		Thành viên HĐQT			0	0.00%	
3.01	Vũ Thị Hiền					0	0.00%	Mẹ
3.02	Nguyễn Vũ Thùy Dương					0	0.00%	Em
3.03	Phạm Hải Long					0	0.00%	Chồng
3.04	Phạm Nguyễn Khánh Vi					0	0.00%	Con
3.05	Phạm Nguyễn Hải Duy					0	0.00%	Con
3.06	Phạm Minh Đăng					0	0.00%	Bố chồng
3.07	Vũ Thị Muôn					0	0.00%	Mẹ chồng
3.08	Công ty cổ phần Tập đoàn PAN					0	0.00%	Công ty liên quan
4	Mai Tuấn Anh		Thành viên HĐQT			14,069	0.034%	
4.01	Cao Thị Bảo Linh					0	0.00%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.02	Mai Tuấn Dũng					0	0.00%	Em trai
4.03	Mai Hương					0	0.00%	Em gái
4.04	Mai Hạ An					0	0.00%	Con gái - Còn nhỏ
4.05	Mai Hạ Minh					0	0.00%	Con gái - Còn nhỏ
4.06	Cao Văn Thắng					0	0.00%	Bố vợ
4.07	Phan Thị Thanh Long					0	0.00%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Trà My		Thành viên HĐQT			0	0.00%	
5.01	Đông Văn Hùng					0	0.00%	Bố chồng
5.02	Nguyễn Thị Hải					0	0.00%	Mẹ chồng
5.03	Đông Minh Tuấn					0	0.00%	Chồng
5.04	Đông Nhật Minh					0	0.00%	Con



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.05	Nguyễn Tùng Phong					0	0.00%	Anh trai
5.06	Lê Thị Phương Mai					0	0.00%	Chị dâu
5.07	Đỗ Minh Trí					0	0.00%	Con rể
5.08	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN			0301472704 ngày 31/8/2005 do Sở KH & ĐT Long An cấp	81B Quốc Lộ 62, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	0	0.00%	Công ty liên quan
5.09	Công ty Cổ phần Pan Farm			0107519768 ngày 28/7/2016 do Sở KH & ĐT Hà Nội cấp	Tầng 15, Tòa nhà Icon4, 243A Đê La Thành, P.Láng, TP Hà Nội, Việt Nam	21,379,191	51.25%	Công ty Mẹ sở hữu trực tiếp
5.10	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống Cây trồng Việt Nam			0101449271 cấp ngày 6/2/2004 tại Sở KH & ĐT Hà Nội	Số 1, Lương Định Của, Phường Kim Liên, Hà Nội	0	0.00%	Công ty liên quan
5.11	Công ty Cổ phần CSC Việt Nam			0102195647 cấp ngày 2/8/2010 tại Sở KH&ĐT Hà Nội cấp	Tầng 16, Tòa tháp Icon 4, Số 243A Đê La Thành, Phường Láng, Thành phố Hà Nội	0	0.00%	Công ty liên quan
5.12	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta			2200208753 cấp ngày 30/6/2016 tại Sở KH&ĐT Sóc Trăng cấp	Số 750 Đường Võ Văn Kiệt, Phường Phú Lợi, TP Cần Thơ	0	0.00%	Công ty liên quan
5.13	Công ty Cổ phần Thực phẩm Khang An			2200780985 cấp ngày 19/8/2020 tại Sở KH&ĐT Sóc Trăng cấp	Lô B, KCN An Nghiệp, xã An Ninh, TP Cần Thơ	0	0.00%	Công ty liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.14	Công ty TNHH Công nghệ sinh học Mùa Xuân			0106518955 cấp ngày 24/4/2014 tại Sở KH&ĐT Hà Nội cấp	Tầng 8 Tòa nhà ELCOM, Phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	0	0.00%	Công ty liên quan- Không còn là NCLQ từ ngày 17/06/2026
II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI LÀ THÀNH VIÊN BKS								
1	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng BKS			0	0.00%	
1.01	Nguyễn Xuân Sinh					0	0.00%	Bố
1.02	Trần Thị Hường					0	0.00%	Mẹ
1.03	Nguyễn Thị Phương Mai					0	0.00%	Em
1.04	Nguyễn Thùy Dung					0	0.00%	Vợ
1.05	Nguyễn Hà Bảo Trang					0	0.00%	Con
1.06	Nguyễn Hiếu Minh					0	0.00%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Nguyễn Văn Bình					0	0.00%	Bố vợ
1.08	Nguyễn Thị Thanh Loan					0	0.00%	Mẹ vợ
1.09	Nguyễn Hải Vũ					0	0.00%	Em vợ
1.1	Công ty cổ phần Tập đoàn PAN			0301472704 cấp ngày 31/8/2005 tại Sở KH & ĐT Long An	81B Quốc Lộ 62, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	0	0.00%	Công ty liên quan
1.11	Công Ty Cổ Phần Pan Farm			0107519768 cấp ngày 28/7/2016 tại Sở KH & ĐT Hà Nội	Tầng 15, Tòa nhà Icon4, 243A Đê La Thành, P.Láng, TP Hà Nội, Việt Nam	21,379,191	51.25%	Công ty Mẹ sở hữu trực tiếp
1.12	CTCP Tập đoàn Giống Cây trồng Việt Nam			0101449271 cấp ngày 6/2/2004 tại Tại Sở KH & ĐT Hà Nội	Số 1, Lương Định Của, Phường Kim Liên, Hà Nội	0	0.00%	Công ty liên quan- Không còn là NCLQ từ ngày 16/04/2026
1.13	Công ty TNHH Công nghệ sinh học Mùa Xuân			0106518955 cấp ngày 24/4/2014 tại Sở KH&ĐT Hà Nội cấp	Tầng 8 Tòa nhà ELCOM, Phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	0	0.00%	Công ty liên quan- Không còn là NCLQ từ ngày 16/04/2026
2	Huỳnh Anh Tuấn		TV BKS			0	0.00%	
2.01	Nguyễn Thị Ngọc Thơ					0	0.00%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.02	Huỳnh Anh Tú					0	0.00%	Con ruột
2.03	Huỳnh Anh Phúc					0	0.00%	Con ruột
2.04	Võ Thị Thùy Trang					0	0.00%	Con dâu
3	Bùi Quang Anh		Thành viên BKS			0	0.00%	
3.01	Bùi Đăng Chinh					0	0.00%	Bố
3.02	Võ Thị Bích Phượng					0	0.00%	Mẹ
3.03	Công ty cổ phần Bibica			3600363970 ngày 28/01/1999 Sở KH&ĐT TP. HCM cấp	443 Lý Thường Kiệt, Phường 8, Quận 10, TP. HCM	0	0.00%	Công ty liên quan (Công ty thành viên chung trong tập đoàn Pan đến 27/04/2026 chuyển sang chủ sở hữu mới)
3.04	Công ty cổ phần tập đoàn PAN			0301472704 cấp ngày 31/8/2005 tại Sở KH & ĐT Long An	81B Quốc Lộ 62, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	0	0.00%	Công ty liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI LÀ PT QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY								
1	Nguyễn Văn Kiên	PT Quản trị Công Ty kiểm Thư ký Công ty				14,007	0.031%	
1.01	Phạm Thị Oanh					0	0.00%	Vợ
1.02	Nguyễn Huy Hoàng					0	0.00%	Con trai - Còn nhỏ
1.03	Nguyễn Thái Sơn					0	0.00%	Con trai - Còn nhỏ
1.04	Nguyễn Văn Thịnh					0	0.00%	Anh trai - Không cung cấp thông tin
1.05	Nguyễn Văn Trọng					0	0.00%	Anh trai - Không cung cấp thông tin
1.06	Nguyễn Văn Tuấn					0	0.00%	Anh trai - Không cung cấp thông tin
1.07	Nguyễn Thị Nụ					0	0.00%	Chị gái - Không cung cấp thông tin

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.08	Nguyễn Thị Cúc					0	0.00%	Chị gái - Không cung cấp thông tin
1.09	Phạm Văn Tình					0	0.00%	Bố vợ - Không cung cấp thông tin
1.1	Lưu Thị Kém					0	0.00%	Mẹ vợ - Không cung cấp thông tin
1.11	Phạm Văn Tài					0	0.00%	Em vợ - Không cung cấp thông tin
1.12	Phạm Thị Nghĩa					0	0.00%	Em vợ - Không cung cấp thông tin

IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI LÀ THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

1	Đào Xuân Trọng		Phó Tổng giám đốc			83,779	0.20%	
1.01	Nguyễn Thị Hải Phương					0	0.00%	Vợ
1.02	Đào Quang Đạt					0	0.00%	Con
1.05	Đào Phương Thảo					0	0.00%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.06	Đào Thị Cốt					0	0.00%	Mẹ ruột
1.07	Lê Thị Thu Cúc					0	0.00%	Mẹ vợ
1.06	Đào Thị Nhung					0	0.00%	Chị ruột
1.07	Vũ Đình Kỳ					0	0.00%	Anh rể
1.08	Đào Thị Yến					0	0.00%	Chị ruột
1.09	Phạm Ngọc Khâm					0	0.00%	Anh rể
1.1	Đào Thị Hiên					0	0.00%	Chị ruột
1.11	Nguyễn Văn Kính					0	0.00%	Anh rể
1.12	Đào Thị Hoa					0	0.00%	Chị ruột
1.13	Phạm Trọng Hiền					0	0.00%	Anh rể



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.14	Đào Xuân Sang					0	0.00%	Anh ruột
1.15	Vũ Thị Tuyết					0	0.00%	Chị dâu
2	Nguyễn Phước Tâm		Phó Tổng giám đốc			0	0.00%	
2.01	Nguyễn Văn Mực					0	0.00%	Bố ruột
2.02	Khuru Thị Thúy					0	0.00%	Mẹ ruột
2.03	Đặng Kim Xuyên					0	0.00%	Vợ
2.04	Nguyễn Đặng Nhân					0	0.00%	Con
2.05	Nguyễn Đặng Mình					0	0.00%	Con
2.06	Đặng Văn Lợi					0	0.00%	Bố vợ
2.07	Nguyễn Thị Kim Nhị					0	0.00%	Mẹ vợ
2.08	Nguyễn Phước Trí					0	0.00%	Em trai

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Phạm Thị Ngọc Phương		Kế toán trưởng			109,506	0.26%	
1.01	Trần Ngọc Vũ					0	0.00%	Chồng
1.02	Trần Hoàng Phúc					0	0.00%	Con
1.03	Trần Ngọc Tỷ					0	0.00%	Con - Còn nhỏ
1.04	Phạm Ngọc Tân					0	0.00%	Cha ruột
1.05	Nguyễn Thị Hải					0	0.00%	Mẹ ruột
1.06	Phạm Công Tính					0	0.00%	Em ruột
1.07	Phạm Ngọc Phương Tuyền					0	0.00%	Em ruột
1.08	Nguyễn Thị Bé					0	0.00%	Mẹ chồng

PHỤ LỤC IV: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026, số 37 /2026/VFG-QHCD, ngày 29/07/2026)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Trương Công Cứ - Chủ tịch HĐQT		779.751	1,87%	1.879.751	4,51%	Mua tăng sở hữu
2	Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký/Người QTCT		12.007	0,029%	14.007	0,034%	Mua tăng sở hữu
3	Ông Trần Bảo Tân	Con trai thành viên HĐQT/Tổng Giám Đốc	0	0,0%	880	0,002%	Mua sở hữu

